

14. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại vườn trúc Ca-lan-đà, thuộc thành Vương xá. Bấy giờ có Tỳ-kheo Đà-phiêu, là con của người lực sĩ. Đức Thế Tôn sai Tỳ-kheo này xử lý công việc của chúng Tăng. Tỳ-kheo Đà-phiêu phụng mệnh làm Tri sự cho Tăng.

Sau đó có một Tỳ-kheo tên là Di-đa-câu, là người đến lượt được mời thọ thỉnh trong Tăng. Bấy giờ Đà-phiêu y theo thứ lớp trong Tăng bố trí Tỳ-kheo Di-đa-câu đi thọ thỉnh. Tỳ-kheo này gặp phải thí chủ thiết cúng thực phẩm không ngon. Như vậy đến ba lần, nên vị ấy rất buồn bực, rất là khổ não, đến gặp em gái mình là Tỳ-kheo-ni Di-đa-la, nói:

–Ta bị khổ não bởi vì Đà-phiêu cắt ta đến thọ trai ở chỗ thức ăn rất dở. Nay em, Tỳ-kheo Đà-phiêu đã ba lần cho ta thức ăn quá dở, ta rất bực tức. Vậy em lẽ nào chẳng vì ta tạo các phương tiện để trả thù cho ta hay sao?!

Tỳ-kheo-ni Di-đa-la nói:

–Em làm sao tương trợ được?

Tỳ-kheo Di-đa-câu nói:

–Để ta tính toán cho. Em hãy đến gặp Phật, bạch: “Trước đây Tỳ-kheo Đà-phiêu làm việc phi tịnh hạnh với con”. Ta sẽ làm chứng, nói: “Đúng vậy, đúng vậy”.

Tỳ-kheo-ni Di-đa-la nói:

–Em làm sao lại hủy báng người trì giới thanh tịnh?

Di-đa-câu nói:

–Này em, nếu em không chịu làm việc ấy cho anh, từ nay về sau anh không thềm nói chuyện với em nữa.

Vị Tỳ-kheo-ni nói:

–Ý anh đã quyết, em sẽ nghe theo.

Tỳ-kheo Di-đa-câu nói:

–Này em, nay anh đi trước, em đến sau.

Tỳ-kheo Di-đa-câu đến chỗ Phật, lạy sát chân Phật, ngồi qua một bên.

Tỳ-kheo-ni Di-đa-la lại đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân Phật, ngồi qua một bên, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, không biết vì sao Đà-phiêu, con của người lực sĩ, vừa rồi hành động phi phạm hạnh với con?!

Tỳ-kheo Di-đa-câu thưa:

–Bạch Thế Tôn, đúng như vậy!

Bấy giờ Tỳ-kheo Đà-phiêu đang ở trong đại chúng. Đức Phật bảo Tỳ-kheo Đà-phiêu:

–Ông nghe lời nói này không?

Tỳ-kheo Đà-phiêu bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Phật biết rõ con.

Phật bảo Đà-phiêu:

–Nay ông không nên phát biểu như vậy. Nếu có làm việc ấy, ông phải nói là nhớ có. Nếu không làm các việc ấy, ông phải nói là nhớ không có.

Đà-phiêu liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con nhớ rõ là không có việc như vậy.

Bấy giờ La-hầu-la bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Tỳ-kheo Đà-phiêu này cùng với Tỳ-kheo-ni Di-đa-la hành động phi phạm hạnh. Tỳ-kheo Di-đa-câu phát biểu làm chứng. Con thấy Tỳ-kheo Đà-phiêu đối với Tỳ-kheo-ni Di-đa-la hành động phi phạm hạnh. Tỳ-kheo Đà-phiêu vì sao lại nói như vậy?!

Đức Phật bảo La-hầu-la:

–Nếu Tỳ-kheo-ni Di-đa-la vu báng ông bằng lời thế này: “La-hầu-la làm việc phi phạm hạnh đối với con”, Tỳ-kheo Di-đa-câu lại phát biểu làm chứng: “Con thật thấy La-hầu-la đối với Tỳ-kheo-ni Di-đa-la đã hành động phi phạm hạnh”, thế thì ông sẽ nói gì?

La-hầu-la thưa:

–Bạch Thế Tôn, nếu con bị vu báng, con chỉ nói Đức Bạc-già-phạm tự chứng biết cho con.

Phật bảo La-hầu-la:

–Ông còn biết như vậy, huống chi vị kia thanh tịnh không vi phạm, lại không biết phát biểu như vậy hay sao?

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Các ông nên vì Tỳ-kheo Đà-phiêu tiến hành pháp Ưc niệm

Yết-ma. Tỳ-kheo-ni Di-đa-la vì tự phát ngôn, phải bị xử lý riêng.

Các Tỳ-kheo vâng lệnh Phật, kiểm tra Tỳ-kheo Di-đa-câu, hỏi ông ta:

–Tỳ-kheo Đà-phiêu cùng Tỳ-kheo-ni Di-đa-la hành động phi phạm hạnh, ông thấy ở chỗ nào? Thấy một mình hay cùng nhiều người thấy?

Các Tỳ-kheo xét hỏi như vậy. Tỳ-kheo Di-đa-câu không trả lời được, mới thú thật là vu báng:

–Trước đây Tỳ-kheo Đà-phiêu theo thứ lớp trong Tăng bố trí tôi thọ thỉnh, ba lần bị ăn không ngon. Thực ra tôi vì tham, sân, si nên gây ra sự vu báng này.

Bấy giờ Thế Tôn ra khỏi tịnh thất, trải tọa cụ ngồi trước chúng Tăng. Các Tỳ-kheo bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, chúng con đã vì Tỳ-kheo Đà-phiêu tiến hành Yết-ma Ưc niệm, đã hỏi Di-đa-câu nên biết rõ việc kia là vu báng, lại đã tiến hành diệt tận Tỳ-kheo-ni Di-đa-la.

Thế Tôn nói kệ:

*Để thành tựu tất cả
Bằng lời nói dối trá
Là vứt bỏ đời sau
Không ác gì không làm
Thà dùng thân miệng này
Nuốt viên sắt cháy nóng
Không được sống phá giới
Nhận tịnh tín cúng dường.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

15. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại vườn trúc Ca-lan-đà, thuộc thành Vương xá. Bấy giờ Tỳ-kheo Đà-phiêu đến chỗ Phật, ở giữa đại chúng, đánh lễ chân Phật, bạch ba lần:

–Bạch Thế Tôn, nay con muốn vào Niết-bàn. Ngưỡng mong Thế

Tôn cho phép con diệt độ.

Đức Phật bảo Đà-phiêu:

–Ông muốn vào Niết-bàn, Ta không ngăn ông.

Tỳ-kheo Đà-phiêu ở trước Đức Như Lai hiện mười tám phép biến hóa, vọt lên hư không, ngay ở phương Đông hiện bốn oai nghi với sắc thân đủ màu xanh, vàng, đỏ, trắng, hoặc hiện ra nước, hoặc hiện lửa cháy; trên thân phun nước, dưới thân phun lửa, trên thân phun lửa, dưới thân phun nước, hoặc hiện thân to lớn đầy cả hư không, rồi lại hiện nhỏ, bước trên nước như trên đất bằng, đi vào đất như trong nước, phương Nam, Tây, Bắc cũng hiện như vậy. Tôn giả biến hóa như thế xong, ngay giữa không trung nhập tam-muội Hỏa quang, lửa cháy rực rỡ, như đống lửa lớn, nhập vào Niết-bàn, không có tro tàn để lại, cũng như dầu bơ cháy hết một lần.

Thế Tôn nói kệ:

*Ví như sắt nóng
Đập xẹt lửa ra
Tan rồi diệt ngay
Không biết nơi nào
Đắc chánh giải thoát
Cũng giống như vậy
Đã thoát phiền não
Chốn đục bùn lầy
Không thể biết được
Nơi vị ấy đến.*

Đức Phật dạy như vậy. Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

16. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật du hóa ở rừng cây bên sông Đào thuộc nước Ma-kiệt-đà. Một mục đồng gặp Ngài, thưa:

–Trong rừng này có tên cướp Ưng-quật-ma-la có thể làm hại người.

Đức Phật bảo mục đồng:

–Tên giặc ấy không thể làm hại Ta được.

Ngài liền tiến bước lại gặp một mục đồng khác cũng nói như vậy, Phật đáp như trước. Cho đến lần thứ ba, Đức Phật vẫn đáp: “Kẻ ác ấy không thể hại Ta”.

Đức Phật vào trong rừng, Ương-quật-ma-la từ xa thấy Đức Phật đến, tay trái cầm bao dao, tay phải cầm dao, vọt chạy tới. Ương-quật chạy nhanh, Đức Như Lai đi chậm rãi, nhưng hắn không thể đuổi kịp. Ương-quật-ma-la cố chạy nên hết sức mệt mỏi, bèn nói với Phật:

–Đứng lại! Đứng lại! Này Sa-môn.

Đức Phật bảo:

–Ta luôn luôn đứng lại, chỉ tại người không chịu dừng lại đấy thôi!

Ương-quật-ma-la nói kệ:

*Sa-môn đi không ngừng
Lại nói mình luôn đứng
Còn ta đã đứng lại
Ông bảo ta chưa dừng
Tại sao ông nói đứng
Nói ta đi không ngừng?*

Thế Tôn nói kệ:

*Ta đối với chúng sanh
Không sát hại lâu rồi
Ông nào loạn chúng sanh
Không bỏ nghiệp ác ấy
Vì vậy nói Ta đứng
Còn ông chưa dừng lại.
Ta với loài hữu tình
Không có tâm độc hại
Người không ngừng nghiệp ác
Thường tạo nghiệp bất thiện
Vì vậy nói Ta đứng
Còn người không dừng lại.
Ta đối với chúng sanh
Trừ bỏ những nỗi hại*

*Người hại mạng mọi người
Chưa trừ nghiệp hắc ám
Vì vậy nói Ta đừng
Còn người chưa đứng được.
Ta vui nơi pháp mình
Nhiếp tâm không phóng dật
Người không thấy Tứ đế
Không biết đứng chỗ nào
Nên Ta nói đừng hấn
Còn người vẫn còn đi.*

Ương-quật-ma-la nói kệ:

*Ta ở nơi hoang dã
Chưa gặp người thế này
Bà-già-bà đến đây
Dạy pháp thiện cho ta
Từ lâu ta làm ác
Hôm nay quyết từ bỏ
Nay con nghe Ngài dạy
Thuận pháp, đoạn các ác
Để dao vào trong vỏ
Ném hết xuống hố sâu
Tức thời con đánh lễ
Quy y với Thế Tôn
Lòng tin rất dũng mãnh
Phát tâm cầu xuất gia.
Phật rải tâm đại bi
Lợi ích khắp thế gian
Gọi thiện lai Tỳ-kheo!
Ương-quật thành Sa-môn.*

Bấy giờ Tộc tánh tử Ương-quật-ma-la râu tóc tự rụng, thân mặc pháp y, đã được xuất gia, ở nơi vắng lặng tâm không phóng dật, chuyên tinh hành đạo, tu tập tinh tấn, luôn luôn siêng năng nhiếp tâm chánh niệm, tu pháp phạm hạnh vô thượng, diệt tận các khổ, trong hiện pháp này tự thân chứng tri, tự biết pháp chứng, sự sanh khởi về

ngã đã hết, phạm hạnh đã lập, chỗ làm đã xong, không thọ thân sau.
Khi ấy, Tôn giả Vô Hại đã thành vị A-la-hán, đắc an lạc giải thoát,
nói kệ:

*Nay ta tên Vô Hại
Sau khi tàn hại nhiều
Nên tên đúng của ta
Chân thật là Vô Hại.
Nay thân ta thoát khổ
Miệng, ý cũng như vậy
Không còn hại người khác
Đúng với tên Vô Hại.
Trước thân ta đầy máu
Tên Ương-quật-ma-la
Được nước mạnh dội sạch
Thế nên quy y Phật.
Quy y thọ cụ túc
Chúng đắc được ba minh
Biết đủ giáo pháp Phật
Thọ trì tu hành theo.
Kẻ ngự trị trong đời
Hành xử bằng dao gậy
Móc sắt, roi, dây cương
Các hình phạt cấm, đánh.
Thế Tôn Đại Điều ngự
Xả ly các pháp ác
Từ bỏ đao, trượng, gậy
Là điều ngự chân chánh.
Qua sông cần cầu dò
Uốn tên cần dùng lửa
Thọ nhờ rìu đẽo thẳng
Trí dùng tuệ tự điều.
Ai trước đây làm ác
Sau bỏ không làm nữa
Người ấy sáng thế gian
Như trăng thoát mây che.*

*Ai trước sống phóng dật
Sau không còn phóng dật
Chánh niệm tránh gai độc
Chuyên tâm đến bờ kia.
Tạo đủ hành động ác
Phải đọa cảnh giới ác
Nhờ Phật, tội con diệt
Được thoát khỏi nghiệp ác.
Những người nghe con nói
Đều bỏ ý oán thù
Đắc nhãn tịnh, được nhãn
Phật dạy: không tranh, thắng.*

M

17. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại vườn trúc Ca-lan-đà, thuộc thành Vương xá. Vào lúc trời mờ sáng, có một Tỳ-kheo đến bên bờ sông, cỡi y phục để một nơi, xuống sông tắm rửa. Sau đó, vị ấy ra khỏi nước, lên bờ sông, ở trần phơi mình cho khô.

Có vị trời tỏa chiếu hào quang sáng rực nơi bờ sông ấy, nói với Tỳ-kheo:

–Thầy xuất gia chưa bao lâu, mái tóc tốt đẹp, sức khỏe cường tráng, tại sao không thọ hưởng năm dục lạc, xuất gia phi thời vậy?

Tỳ-kheo đáp:

–Nay tôi xuất gia chính vì đúng thời, chứng đắc nơi phi thời.

Vị trời nói với Sa-môn:

–Thế nào là xuất gia đúng thời, chứng đắc nơi phi thời?

Sa-môn đáp:

–Đức Phật Thế Tôn dạy năm dục lạc là thời, Phật pháp là phi thời. Lạc thú của năm dục ý vị rất ít, nguy hiểm lại nhiều, là chỗ tập hợp của khổ não. Tôi ở trong Phật pháp tự thân tác chứng, không có các phiền não, kết quả tu hành không đợi ngày giờ, trông nhân duyên nhỏ ít, được quả báo lớn.

Vị trời lại hỏi:

–Vì sao Phật dạy năm dục là thời? Vì sao gọi Phật pháp là phi thời?

Tỳ-kheo đáp:

–Tôi còn nhỏ tuổi, xuất gia chưa lâu, học vấn cạn cợt, làm sao có thể trình bày ý nghĩa rộng lớn, sâu sa của Đức Như Lai Chí Chân. Đức Bà-già-bà đang ở nơi vườn trúc Ca-lan-đà gần đây, ông có thể đến đó hỏi về điều nghi ngờ này.

Vị trời đáp:

–Nay trời uy đức lớn đang hầu cận Đức Phật đầy cả hai bên. Tôi phật thấp hèn không thể gặp được. Thầy hãy vì tôi đến bạch Thế Tôn. Nếu Đức Như Lai từ bi cho phép, tôi sẽ đến gặp Ngài thưa hỏi chỗ nghi ngờ.

Tỳ-kheo đáp:

–Nếu ông có thể cùng đi, tôi sẽ vì ông bạch với Thế Tôn.

Vị trời đáp:

–Tôi sẽ đi theo thầy đến gặp Thế Tôn.

Khi ấy vị Tỳ-kheo đến chỗ Thế Tôn đánh lễ dưới chân Phật, đứng qua một bên, đem đầy đủ lời hỏi của vị trời thưa với Đức Phật. Đức Thế Tôn nói kệ:

*Từ Danh sắc sanh tướng
Cho là chân thật có
Nên biết người như vậy
Là đi trên đường chết
Nên biết rõ Danh sắc
Vốn không, không có tánh
Đó là tôn kính Phật
Thoát ly hẳn luân hồi.*

Đức Phật hỏi vị trời:

–Ông đã hiểu chưa?

Vị trời đáp:

–Bạch Thế Tôn, chưa hiểu.

Đức Phật lại nói kệ:

*Thắng mạn và đả mạn
Cùng với mạn không bằng
Có ba loại mạn này
Thì phải có tranh luận.*

*Trừ diệt ba mạn ấy
Gọi là tướng bất động.*

Đức Phật hỏi vị trời:

–Ông đã hiểu chưa?

Vị trời đáp:

–Bạch Thế Tôn, con chưa hiểu.

Đức Phật lại nói kệ:

*Đoạn ái và danh sắc
Diệt trừ ba loại mạn
Không tiếp xúc các dục
Diệt trừ những giận dữ
Nhổ sạch các gốc độc
Diệt tận tướng ngụyên dục
Người làm được như vậy
Vượt qua biển sanh tử.*

Vị trời bạch Phật:

–Con đã hiểu.

Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

18. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại vườn trúc Ca-lan-đà, thuộc thành Vương xá. Vào sáng sớm có một Tỳ-kheo đến bên bờ sông, cởi y phục, tắm rửa. Sau đó lên bờ, hong cho khô thân.

Có vị trời chiếu hào quang sáng xuống chỗ bờ sông ấy, hỏi Tỳ-kheo:

–Đây là hang ổ, ban đêm phun khói, ban ngày lửa cháy. Có vị Bà-la-môn thấy sự việc này nên muốn phá hang ổ kia và đào đất ấy lên. Có người trí bảo Bà-la-môn: “Hãy để tôi cầm dao đào đất lên”. Đào lên thấy có một con rùa, Bà-la-môn nói: “Lấy con rùa này lên”. Lại bảo đào đất, thấy một rắn độc, bảo bắt đem đi. Lại bảo đào đất, thấy một miếng thịt, bảo hãy lấy lên. Lại bảo đào đất, thấy một con dao phay, Bà-la-môn nói: “Đây là con dao, hãy lấy lên”. Lại bảo đào đất, thấy độc trùng Lãng-kỳ-mang, bảo hãy lấy lên. Lại bảo đào đất,

thấy có hai con đường, bảo đem lên. Lại bảo đào đất, hãy đào nữa, thấy có năm cục đá, bảo hãy đem đá lên. Lại bảo đào đất, thấy một con rồng. Bà-la-môn nói: “Đừng làm phiền rồng”, liền quỳ bái con rồng kia.

Vị trời bảo Tỳ-kheo:

–Đừng quên lời tôi. Hãy đến hỏi Đức Phật, hãy chí tâm thọ trì những gì Phật dạy. Vì sao? Tôi không thấy Trời, Ma, Phạm nào có thể phân biệt được, trừ Đức Phật và Tỳ-kheo Thanh văn đệ tử ra, không ai có thể giải đáp được câu hỏi này.

Bấy giờ Tỳ-kheo đến chỗ Đức Phật, lạy sát chân Ngài, đứng qua một bên, hường về Ngài trình bày hết những lời được nghe từ vị trời:

–Bạch Thế Tôn, thế nào là hang ổ, đêm phun khói, ngày lửa cháy. Ai là vị Bà-la-môn, ai là người có trí. Dao là gì, đào lên là gì, con rùa là gì, rắn độc là gì? Miếng thịt là gì, dao vừa là gì, độc trùng Lãng-kỳ-mang là gì, hai đường là gì, đống đá là gì, con rồng là gì?

Đức Phật bảo Tỳ-kheo:

–Hãy lắng nghe! Ta sẽ giảng cho ông. Hang ổ là thân này, do tinh khí của cha mẹ, bốn đại hợp thành, nuôi dưỡng bằng cơm áo mới trở thành thân. Nhưng thân này khi chết đi thì tan rã sinh trưởng, trùng ăn nát ra cho đến tan hoại.

Ban đêm phun khói là ban đêm suy nghĩ, quán sát. Ban ngày lửa cháy là từ thân khẩu nghiệp có các hành động rộng lớn.

Bà-la-môn chỉ cho Đức Như Lai. Người có trí chỉ cho các vị Thanh văn. Con dao dụ cho trí tuệ. Đào đất dụ cho tinh tấn. Con rùa dụ cho năm thứ che phủ trời buộc. Rắn độc dụ cho tai hại của sân hận, phiền não. Cục thịt dụ cho tham lam keo kiệt, ganh ghét. Dao phay dụ cho năm dục. Độc trùng Lãng-kỳ-mang dụ cho ngu si. Hai con đường dụ cho sự nghi ngờ. Các cục đá dụ cho ngã mạn. Con rồng dụ cho vị A-la-hán đoạn tận các hữu, kết.

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Hang ổ gọi là thân
Giác quán như khói lửa
Hành động là lửa cháy
Bà-la-môn như Phật
Người trí là Thanh văn*

*Dao đao là trí tuệ
Đào đất là tinh tấn
Năm che phủ dụ rùa
Sân giận như rắn độc
Tham, ganh như cục thịt
Ngũ dục như dao phay
Ngu si như Lãng-kỳ
Nghĩ ngờ là hai đường
Ngã kiến như đồng đá
Ông chớ làm phiền rồng
Rồng là chân La-hán
Khéo trả lời người hỏi
Chỉ có Phật, Thế Tôn.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

19. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Tiên nhân Lộc dã, thuộc nước Ba-la-nại.

Bấy giờ Đức Thế Tôn đắp y mang bát vào thành Ba-la-nại, thấy một Tỳ-kheo thân ý không được định tĩnh, các căn tán loạn. Tỳ-kheo ấy từ xa thấy Thế Tôn, cúi đầu xấu hổ.

Sau khi thọ trai, Đức Phật rửa chân, đến chỗ chư Tăng, vào tịnh thất ngồi giữa chúng, bảo các Tỳ-kheo:

–Sáng nay Ta thấy một Tỳ-kheo không thu nhiếp các căn. Khi vị ấy từ xa thấy Ta thì có sắc thái thẹn thùng, cúi đầu khép nép. Đó là ai vậy?

Tỳ-kheo ấy rời khỏi chỗ ngồi, sửa y Uất-đa-la-tăng, chừa vai phải, chấp tay bạch Phật:

–Thế Tôn, người tâm ý không ổn định, các căn tán loạn chính là con.

Đức Phật dạy:

–Lành thay! Nay Tỳ-kheo, ông thấy Ta mà có thể hộ tâm nhiếp ý thì khi thấy các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di cũng

phải hộ tâm nhiếp ý như thấy Ta vậy. Ông làm được như thế thì đạt được an lạc, lợi ích suốt cả đời mình.

Có một Tỳ-kheo ở trước Đức Phật nói kệ:

*Tỳ-kheo khát thực vào xóm làng
Tâm ý loạn động không chánh niệm
Thấy Phật tinh tấn, thu nhiếp căn
Thế nên Đức Phật khen lành thay.*

M

20. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở nơi vườn Lộc dã, chỗ ngự của Tiên nhân xưa, thuộc nước Ba-la-nại.

Bấy giờ Đức Thế Tôn đắp y cầm bát vào thành khát thực. Có một Tỳ-kheo ở bên miếu Thiên thần, tâm niệm hưởng đến những tiếp xúc xấu ác, trong tâm cảm thọ dục lạc. Đức Thế Tôn bảo Tỳ-kheo:

–Này Tỳ-kheo, này Tỳ-kheo! Ông đang trồng hạt giống khổ, rất là ô uế, các căn tiết ra điều ác, nơi có nước ác rỉ ra thì có ruồi lẫn tụ tập.

Khi Tỳ-kheo nghe lời Đức Phật nói, biết Đức Thế Tôn đã rõ tâm niệm của mình nên rất sợ hãi, toàn thân nổi gai ốc, vội vàng bỏ đi.

Sau khi khát thực, Đức Phật trở về, thọ trai xong, rửa chân, đến chỗ ở chư Tăng, vào phòng yên tịnh ngồi. Sau đó Ngài ra khỏi phòng, đến trước chúng Tăng, trải tọa cụ ngồi, bảo các Tỳ-kheo:

–Sáng nay, Ta vào thành khát thực, thấy một Tỳ-kheo ở bên cạnh miếu thờ trời, tâm niệm hưởng đến các mối tiếp xúc xấu ác, trong tâm cảm thọ dục lạc. Ta liền bảo: “Tỳ-kheo, Tỳ-kheo! Ông đang trồng hạt giống khổ, rất là ô uế, các căn tiết ra điều ác, nơi có nước rỉ ra thì có ruồi lẫn tụ tập”. Khi Tỳ-kheo ấy nghe Ta nói, rất sợ hãi, toàn thân nổi gai ốc, vội vàng bỏ đi.

Đức Phật nói như vậy, có một Tỳ-kheo rời chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tại sao gọi là trồng hạt giống khổ, tại sao gọi là ô uế, tại sao gọi là lậu ác, tại sao gọi là ruồi lẫn tụ tập?

Đức Phật dạy:

–Lắng nghe! Lắng nghe! Ta sẽ giảng cho ông. Sân giận, hiềm

khích, mưu hại là trồng hạt giống khổ. Buông lung tâm theo năm dục là ô uế. Theo sáu xúc xứ, không giữ giới hạnh gọi là rỉ chảy điều ác. Sống trong phiền não, dấy khởi vô minh kiêu mạn, không hổ, không thẹn, phát sanh các kết sử, gọi là ruồi lẩn tụ tập.

Thế Tôn nói kệ:

*Người nào không thu nhiếp các căn
Tăng trưởng ái dục trồng hạt khổ
Làm các ô uế thường chảy ra
Thân cận dục cảm và não hại.
Ở tại làng xóm hay chỗ vắng
Tâm không khi nào nghĩ dục lạc
Tự thân tinh tấn hành chánh định
Tụ tập thông đạt đắc ba minh.
Vị ấy an lạc và yên định
Diệt ruồi ác giác không còn gì
Tu hành đạt đến không thoái chuyển
Đi trên đường Thánh đến chỗ thiện.
Đắc quả chánh trí, không trở lại
Thăng vào Niết-bàn, vui tịch diệt.*

Đức Phật dạy như vậy, các Tỳ-kheo nghe xong đều hoan hỷ phụng hành.

M

21. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ. Có một Tỳ-kheo đắp y cầm bát vào thành khát thực. Sau khi thọ trai, vị ấy trở về, rửa chân, cầm tọa cụ đi vào rừng Đắc nhãn, trải tọa cụ ngồi bên một gốc cây, phát sanh ý niệm về những tiếp xúc xấu ác, tham muốn năm dục.

Vị thần rừng Đắc nhãn biết tâm niệm của Tỳ-kheo ấy đang nghĩ đến điều bất tịnh, đã ở trong rừng này thì không nên tham muốn điều ác. Vị thần tự nghĩ: “Ta nên cảnh tỉnh vị ấy” liền lên tiếng:

–Này Tỳ-kheo, này Tỳ-kheo! Làm sao trị vết thương?

Tỳ-kheo đáp:

–Ta sẽ băng lại.

Thần rừng lại nói:

–Vết thương như cái bình, thì lấy gì băng lại?

Tỳ-kheo đáp:

–Tôi dùng chánh niệm tỉnh giác để băng vết thương ấy.

Thần rừng tán thán:

–Lành thay! Lành thay! Thầy giỏi biết cách băng vết thương, băng vết thương đúng cách.

Đức Phật với thiên nhĩ thanh tịnh, nghe thần rừng cùng Tỳ-kheo nói chuyện. Thế Tôn nói kệ:

*Thế gian khát dục
Làm theo ý tà
Vết thương đã sanh
Ruồi lẫn bu đến
Tham dục là ghẻ
Tiếp xúc là ruồi
Ngã mạn theo tham
Tâm trượng phu nát
Tham danh và lợi
Trói trong hoặc, nghi
Không biết đường thoát
Nội tâm tu định
Học hành thông suốt
Không tạo ghẻ lở
An ổn giác ngộ
Chúng được Niết-bàn.*

Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M

22. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ có nhiều Tỳ-kheo đắp y cầm bát vào thành khát thực. Có một Tỳ-kheo trẻ tuổi mới tu học, đi vào làng xóm không đúng lúc. Các Tỳ-kheo ở các nơi thấy Tỳ-kheo mới tu học kia, bảo vị ấy:

www.daitangkinh.org

–Ông mới tu học, chưa biết pháp môn đối trị, vì sao la cà đến nhiều nhà vậy?

Tỳ-kheo tân học bạch với các Tỳ-kheo:

–Các Thượng tọa, Đại đức đều đến nhiều nhà, tại sao ngăn không cho con đến những nhà ấy?

Sau khi các Tỳ-kheo khát thực, thọ trai xong, xếp y bát, rửa chân, đến chỗ Phật, lạy sát chân Ngài, ngồi qua một bên. Họ bạch Thế Tôn:

–Bạch Thế Tôn, chúng con vào thành khát thực, thấy một tân Tỳ-kheo trẻ tuổi, chẳng kể ngày giờ, lui tới nhiều nhà. Chúng con bảo vị ấy: “Ông là tân học, chưa biết pháp đối trị, vì nhân duyên gì lui tới nhà người khác lúc phi thời?”. Vị ấy trả lời: “Các Trưởng lão Tỳ-kheo cũng đến nhiều nhà, tại sao ngăn cản riêng con?”.

Bấy giờ Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Trong đồng trống mênh mông có một hồ nước rộng. Có những voi lớn vào trong hồ, dùng vòi nhỏ ngó, rẽ sen, giữ cho sạch, dùng nước rửa, sau đó mới ăn, nhờ vậy thân thể mập mạnh, khí lực sung mãn. Những con voi nhỏ cũng ăn ngó sen, nhưng không biết giữ sạch và dùng nước rửa. Chúng ăn cả ngó lẫn bùn nên bị bệnh hoạn, không còn sức lực, bị chết hay gần chết.

Thế Tôn nói kệ:

*Khi voi lớn vào hồ
Dùng vòi nhỏ ngó sen
Giữ, rửa sạch hết bùn
Sau đó mới chịu ăn.
Nếu có các Tỳ-kheo
Tu nhiều pháp thanh tịnh
Nếu thọ dụng lợi dưỡng
Không lỗi bị nhiễm đấm.
Đây là bậc tu hành
Cũng như voi lớn kia
Nếu không hiểu phương tiện
Sau phải chịu nguy hiểm
Sau phải chịu khổ não*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như các chú voi con.

Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

Kệ tóm lược:

*A-nan và Kết phát
Cùng với hai, Đà-phiêu
Tặc và tán đảo thác
Bạt-di, tầm quý căn
Hạt khổ và băng lở
Lớn nhỏ ăn ngó sen.*

